

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH N**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 30/2024/HSST
Ngày 28/02/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N - TỈNH N**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích T

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị T

Bà Hoàng Thị Kim P

-Thư ký phiên toà: Ông Bùi Đức Trung, Thư ký Toà án nhân dân thành phố N - tỉnh N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N - tỉnh N tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Ngọc L, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2024/HSST ngày 02 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2024/QĐXXST-HS ngày 15/02/2024 đối với bị cáo:

Đinh Quang T, sinh năm: 1973 Giới tính: Nam. Nơi cư trú: Thôn N, xã N, thành phố N, tỉnh N. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Đinh Công T - Sinh năm: 1939 và bà Bùi Thị K. Vợ: Nguyễn Thị Ngọc L. Con: có 01 con sinh năm 2001. Tiền án, tiền sự: Không có.

Lịch sử bản thân:

- Bản án số 95/2007/HSST ngày 15/8/2007 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh N xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 24/10/2008.

- Bản án số 37/2019/HSST ngày 17/4/2019 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh N xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 26/11/2020.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/12/2023 đến ngày 23/12/2023 chuyển tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh N cho đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Đinh Thị Nhật U, sinh năm 2001, trú tại: Thôn Nguyên Ngoại, xã Ninh Nhất, thành phố N, tỉnh N. Vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Đinh Văn Thủ.
Ông Nguyễn Hồng Điệp.
(đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Quang T là người sử dụng ma túy. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 14/12/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy, T sử dụng điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 plus màu đen, lắp sim số 0917.763.709 gọi đến số điện thoại 0945.273.356 của một người đàn ông không quen biết tên là “Nam” để hỏi mua ma túy Heroin với giá 200.000 đồng, người đàn ông trên đồng ý và hẹn T ra khu vực đường Cát Linh, phố Phúc Tân, phường Tân Thành, thành phố N, tỉnh N để bán ma túy. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, T lấy 01 lọ nước cất NOVOCAIN 3%; 01 bơm kim tiêm 3ml/cc là công cụ sử dụng ma túy có sẵn ở trong nhà cất vào trong người sau đó điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35AA-033.48 đi từ nhà đến khu vực đường Cát Linh, phố Phúc Tân, phường Tân Thành, thành phố N, tỉnh N. Đến nơi T gặp rồi đưa cho người đàn ông trên số tiền 200.000 đồng và được đưa lại 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng chiếc khẩu trang màu trắng, biết là gói chứa ma túy Heroin, T cầm gói ma túy ở lòng bàn tay phải rồi đi về phía xe mô tô để về thì bị Tổ công tác Công an phường Tân Thành, thành phố N đang làm nhiệm vụ yêu cầu kiểm tra và đã bị thu giữ. Kiểm tra 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng chiếc khẩu trang màu trắng mà T đang cầm trên tay phải bên trong có 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, T khai là ma túy Heroin mà T vừa mua được cất giấu với mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong theo quy định rồi đưa T và mời người chứng kiến về trụ sở công an phường Tân Thành lập biên bản bắt người phạm quả tang. Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của T 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 plus màu đen, lắp sim số 0917.763.709; 01 lọ nước cất NOVOCAIN 3%; 01 bơm kim tiêm 3ml/cc; 01 xe mô tô biển kiểm soát 35AA-033.48. Tiến hành cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Đinh Quang T có khối lượng 0,3 gam ký hiệu M1 gửi giám định xác định chất ma túy và khối lượng ma túy. Tại bản Kết luận giám định số 25/KL-KTHS-MT ngày 21/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh N kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,2947 gam là ma túy, loại Heroine. Heroine (Heroin) có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và là chất ma túy được quy định tại Danh mục IA, số thứ tự thứ 9, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ. Như vậy khối lượng chất ma túy Đinh Quang T tàng trữ là 0,2947 gam là ma túy, loại Heroine. Hoàn trả lại đối tượng giám định gồm: Chất bột màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,2295 gam là ma túy, loại Heroine (Heroin), cùng toàn bộ

bao gói niêm phong, tất cả được niêm phong trong phong bì “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định*” có ghi số 25/KL-KTHS-MT.

Đối với chiếc xe 01 xe mô tô biển kiểm soát 35AA-033.48 thu giữ của Đinh Quang T, quá trình điều tra xác định đây là tài sản cá nhân của chị Đinh Thị Nhật Uyên là con gái của T. Ngày 14/12/2023, T điều khiển chiếc xe trên của chị Uyên để đi mua ma túy về sử dụng, chị Uyên không biết do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã trả lại chiếc xe ô tô trên cho chị Đinh Thị Nhật Uyên, chị Uyên đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 plus màu đen, lắp sim số 0917.763.709; 01 lọ nước cất NOVOCAIN 3%; 01 bơm kim tiêm 3ml/cc; toàn bộ đối tượng giám định hoàn trả lại sau khi gửi giám định cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong được niêm phong trong phong bì “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định*” có ghi số 25/KL-KTHS-MT và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu, chiếc khẩu trang màu trắng, mảnh giấy bạc màu trắng được niêm phong trong phong bì ghi “phong bì; khẩu trang; vỏ gói giấy bạc ban đầu thu giữ của Đinh Quang T” là vật chứng của vụ án được chuyển đến Chi cục thi hành dân sự thành phố N để giải quyết cùng vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 32/CT- VKSNDTPNB ngày 31/01/2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố N đã truy tố bị cáo Đinh Quang T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 14/12/2023. Không áp dụng phạt tiền bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy lọ nước cất, bơm kim tiêm, số ma túy thu giữ của Đinh Quang T được hoàn lại sau khi giám định cùng toàn bộ vỏ bao giấy gói ban đầu; tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 plus màu đen lắp sim số 0917.763.709. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, bị cáo Đinh Quang T phải nộp án phí theo quy định của pháp luật là 200.000đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo cũng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội:

Khoảng 08 giờ ngày 14/12/2023 tại khu vực đường Cát Linh, phố Phúc Tân, phường Tân Thành, thành phố N, tỉnh N, Đinh Quang T có hành vi cất giấu trái phép 0,2947 gam là ma túy, loại Heroine (Heroin) nhằm mục đích sử dụng cho bản thân bị phát hiện bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng; biên bản thu giữ và niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong cân xác định khối lượng, thu mẫu giám định niêm phong lại; kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự, hành vi của bị cáo Đinh Quang T đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố N đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....
c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....
Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Việc sử dụng ma túy là một trong những nguyên nhân gây ra các tệ nạn và hậu quả khôn lường cho xã hội mà Đảng và Nhà nước ra đang ra sức ngăn chặn. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, có nhân thân xấu đã từng bị kết án tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà vẫn phạm tội. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Từ phân tích đánh giá trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo hình phạt tù tương xứng cách ly bị cáo với xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cai nghiện, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội và cũng nhằm để giáo dục pháp luật và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, không nhằm mục đích vụ lợi, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3]. Về xử lý vật chứng:

Đối với bơm kim tiêm, lọ nước cất, số ma túy thu giữ của bị cáo Đinh Quang T được cơ quan giám định hoàn lại cùng toàn bộ vỏ bao giấy gói ban đầu là vật cầm lưu hành, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 plus màu đen, lắp sim số 0917.763.709 bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy để sử dụng là phương tiện phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[4]. Các vấn đề khác:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nguồn gốc ma túy, Đinh Quang T khai nhận mua ma túy của một người đàn ông không quen biết tên Nam, bị cáo T không biết tên tuổi, địa chỉ của người này. Đối với số điện thoại 0945.273.356 mà bị cáo liên lạc quá trình điều tra xác định chủ đăng ký thuê bao di động trên là Nguyễn Thị S, trú tại xã Phú Sơn, huyện Nho Quan, tỉnh N tuy nhiên chị Sinh khai không sử dụng số điện thoại di động nói trên và không biết ai đang sử dụng số thuê bao này. Do đó không có căn cứ để điều tra xác minh làm rõ người bán ma túy cho Đinh Quang T.

Đối với chiếc xe 01 xe mô tô biển kiểm soát 35AA-033.48 thu giữ của Đinh Quang T, đây là tài sản cá nhân của chị Đinh Thị Nhật Uyên là con gái của T. Việc bị cáo T điều khiển chiếc xe trên của chị Uyên để đi mua ma túy về sử dụng, chị Uyên không biết do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã trả lại chiếc xe ô tô trên cho chị Đinh Thị Nhật U là phù hợp, đến nay chị U không có yêu cầu đề nghị gì.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời gian luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Quang T phạm tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**".

Xử phạt Đinh Quang T 02 (hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 14/12/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy được cơ quan giám định hoàn lại cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu, 01 lọ nước cất, 01 bơm kim tiêm.

Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 plus màu đen lắp sim số 0917.763.709.

(Vật chứng có số lượng, đặc điểm theo như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/02/2024 giữa Công an Thành phố N và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Bị cáo Đinh Quang T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N
- VKSND thành phố N .
- Công an thành phố N.
- Trại tạm giam
- Chi cục THA. DS thành phố N
- Thi hành án HS
- Bị cáo, NCQLNVLQ.
- Lưu hồ sơ
- Lưu VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Bích T